

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM  
KHOA KINH TẾ & PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT  
VIỆC ĐÓNG GÓP Ý KIẾN CỦA CÁC BÊN LIÊN  
QUAN VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH  
KINH TẾ NÔNG NGHIỆP**

**Thái Nguyên năm 2017**

## I. TỔNG QUAN VỀ KHẢO SÁT

Căn cứ quyết định số .....của Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm về việc rà soát khung chương trình đào tạo, Khoa Kinh tế và PTNT đã thực hiện khảo sát lấy ý kiến đóng góp của các bên liên quan về định kỳ rà soát, bổ sung điều chỉnh chương trình đào tạo dựa trên các ý kiến phản hồi.

TT	Nội dung	Số lượng
1	Số lượng giáo viên tham gia khảo sát	30
2	Số lượng nhà tuyển dụng tham gia khảo sát	20
3	Số lượng cán bộ quản lý tham gia khảo sát	10
4	Số lượng nhà quản lý tham gia khảo sát	10

## II. MỤC ĐÍCH CỦA KHẢO SÁT

- Lấy ý kiến về nội dung và cấu trúc của khung chương trình đào tạo ngành Kinh tế nông nghiệp.
- Kết quả khảo sát là căn cứ để Khoa rà soát, bổ sung điều chỉnh chương trình đào tạo cho phù hợp với nhu cầu xã hội và nhà tuyển dụng.

## III. NỘI DUNG KHẢO SÁT

Tập trung vào 2 nội dung chính sau đây:

- Nội dung của chương trình đào tạo.
- Cấu trúc của chương trình đào tạo.

## IV. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC KHẢO SÁT

- Các giáo viên.
- Các Nhà khoa học chuyên môn.
- Cán bộ quản lý.
- Các tổ chức nghề nghiệp, nhà tuyển dụng.

## V. DẠNG CÂU HỎI SỬ DỤNG

- Câu hỏi đóng - một lựa chọn. (Đối tượng khảo sát chỉ được lựa chọn duy nhất phương án trả lời).
- Câu hỏi có nhiều lựa chọn (Đối tượng khảo sát có thể lựa chọn nhiều hơn 2 phương án trả lời).
- Câu hỏi mở (Đối tượng khảo sát đóng góp thêm các ý kiến của cá nhân ngoài những thông tin đã cung cấp).

## VI. PHƯƠNG PHÁP

- Phương pháp nghiên cứu định lượng và định tính.

## VII. ĐƠN VỊ THỰC HIỆN KHẢO SÁT

- Khoa Kinh tế và PTNT

- Các bạn sinh viên là các cộng tác viên.

## VIII. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

### 1. Kết quả khảo sát đối với giảng viên

**Bảng 1: Ý kiến của giảng viên về chương trình đào tạo ngành Kinh tế nông nghiệp**

ST T	CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	Không có ý kiến		Đồng ý		Hoàn toàn đồng ý	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
<b>1</b>	<b>Nội dung của khung chương trình đào tạo</b>						
1.1	Mục tiêu của chương trình đào tạo rõ ràng	1	3.3	14	46.7	15	50.0
1.2	Lượng kiến thức và khả năng tiếp thu của sinh viên là hợp lý	2	6.7	12	40.0	16	53.3
1.3	Kiến thức đáp ứng mục đích của chương trình đào tạo	1	3.3	14	46.7	15	50.0
1.4	Nội dung của các môn học khuyến khích khả năng sáng tạo của sinh viên	0	0.0	13	43.3	17	56.7
1.5	Nội dung của các môn học khuyến khích sinh viên tự học	1	3.3	13	43.3	16	53.3
1.6	Nội dung của các môn học phù hợp với định hướng nghề nghiệp chính của sinh viên	1	3.3	12	40.0	17	56.7
1.7	Các môn học trong chương trình có sự liên quan chặt chẽ đến nhau	2	6.7	12	40.0	16	53.3
1.8	Nội dung của các môn học tiếp cận gần với sự phát triển của xã hội	-1	-3.3	14	46.7	17	56.7
<b>2</b>	<b>Cấu trúc của chương trình đào tạo</b>						
2.1	<b>Các môn học được sắp xếp</b>	2	6.7	12	40.0	16	53.3
	Hợp lý	1	3.3	13	43.3	16	53.3
	Không hợp lý	2	6.7	13	43.3	15	50.0
	Không có ý kiến	1	3.3	12	40.0	17	56.7
2.2	<b>Đổi trọng giữa lý thuyết và thực hành là</b>	1	3.3	13	43.3	16	53.3
	Hợp lý	1	3.3	13	43.3	16	53.3

	Quá nhiều lý thuyết	1	3.3	14	46.7	15	50.0
	Quá nhiều thực hành	3	10.0	12	40.0	15	50.0
2.3	<b>Trong suốt khóa học, số lượng các hoạt động ngoại khóa được tổ chức</b>	1	3.3	14	46.7	15	50.0
	Hợp lý	3	10.0	12	40.0	15	50.0
	Quá nhiều	1	3.3	13	43.3	16	53.3
	Quá ít	3	10.0	12	40.0	15	50.0

Qua bảng số liệu cho thấy...tỷ lệ giảng viên đồng ý và hoàn toàn đồng ý về chương trình đào tạo ngành kinh tế nông nghiệp cao nhưng hoàn toàn đồng ý cao hơn trên 50%, giảng viên không có ý kiến tương đối ít dao động trong khoảng 3.3% đến 10%(dưới 3 giảng viên) cả về nội dung và cấu trúc của khung chương trình đào tạo ngành kinh tế nông nghiệp nhưng ý kiến các giảng viên cho rằng trong suốt khóa học số lượng các hoạt động ngoại khóa còn được tổ chức quá nhiều .

## 2.kết quả khảo sát đối với nhà tuyển dụng

**Bảng 2: Ý kiến của nhà tuyển dụng về chương trình đào tạo ngành Kinh tế nông nghiệp**

ST T	CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	không đồng ý		Đồng ý		Hoàn toàn đồng ý	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
<b>1</b>	<b>Nội dung của khung chương trình đào tạo</b>						
1.1	Mục tiêu của chương trình đào tạo rõ ràng	2	10.0	10	50.0	8	40.0
1.2	Lượng kiến thức và khả năng tiếp thu của sinh viên là hợp lý	5	25.0	9	45.0	6	30.0
1.3	Kiến thức đáp ứng mục đích của chương trình đào tạo	4	20.0	9	45.0	7	35.0
1.4	Nội dung của các môn học khuyến khích khả năng sáng tạo của sinh viên	4	20.0	10	50.0	6	30.0
1.5	Nội dung của các môn học khuyến khích sinh viên tự học	4	20.0	8	40.0	8	40.0
1.6	Nội dung của các môn học phù hợp với định hướng nghề nghiệp chính của sinh viên	2	10.0	10	50.0	8	40.0
1.7	Các môn học trong chương trình có sự liên quan chặt chẽ đến nhau	2	10.0	10	50.0	8	40.0
1.8	Nội dung của các môn học tiếp cận gần với sự phát triển của xã hội	4	20.0	9	45.0	7	35.0

<b>2</b>	<b>Cấu trúc của chương trình đào tạo</b>						
2.1	<b>Các môn học được sắp xếp</b>	3	15.0	10	50.0	7	35.0
	Hợp lý	4	20.0	9	45.0	7	35.0
	Không hợp lý	5	25.0	8	40.0	7	35.0
	Không có ý kiến	4	20.0	9	45.0	7	35.0
2.2	<b>Đổi trọng giữa lý thuyết và thực hành là</b>	3	15.0	9	45.0	8	40.0
	Hợp lý	5	25.0	8	40.0	7	35.0
	Quá nhiều lý thuyết	4	20.0	9	45.0	7	35.0
	Quá nhiều thực hành	6	30.0	8	40.0	6	30.0
2.3	<b>Trong suốt khóa học, số lượng các hoạt động ngoại khóa được tổ chức</b>	2	10.0	10	50.0	8	40.0
	Hợp lý	3	15.0	9	45.0	8	40.0
	Quá nhiều	3	15.0	9	45.0	8	40.0
	Quá ít	3	15.0	10	50.0	7	35.0

Qua bảng số liệu cho thấy tỷ lệ ý kiến đồng ý của nhà tuyển dụng chiếm phần lớn với số lượng là 8 đến 10 người chiếm từ 40% đến 50%. Ý kiến hoàn toàn đồng ý cũng chiếm tỷ lệ cao hơn so với những nhà tuyển dụng không đưa ra ý kiến với số lượng tương ứng là 6-8 người (30% -40%) hoàn toàn đồng ý và số lượng người không có ý kiến là 3 -6 người (15% -30%) về nội dung và cấu trúc của chương trình đào tạo ngành kinh tế nông nghiệp.

### 3. Kết quả khảo sát đối với nhà Khoa học

**Bảng 3: Ý kiến của nhà khoa học về chương trình đào tạo ngành Kinh tế nông nghiệp**

STT	CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	Đồng ý		Hoàn toàn đồng ý	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
<b>1</b>	<b>Nội dung của khung chương trình đào tạo</b>				
1.1	Mục tiêu của chương trình đào tạo rõ ràng	5	50.0	5	50.0
1.2	Lượng kiến thức và khả năng tiếp thu của sinh viên là hợp lý	5	50.0	5	50.0
1.3	Kiến thức đáp ứng mục đích của chương trình đào tạo	6	60.0	4	40.0
1.4	Nội dung của các môn học khuyến khích khả năng sáng tạo của sinh viên	5	50.0	5	50.0

1.5	Nội dung của các môn học khuyến khích sinh viên tự học	5	50.0	5	50.0
1.6	Nội dung của các môn học phù hợp với định hướng nghề nghiệp chính của sinh viên	6	60.0	4	40.0
1.7	Các môn học trong chương trình có sự liên quan chặt chẽ đến nhau	6	60.0	4	40.0
1.8	Nội dung của các môn học tiếp cận gần với sự phát triển của xã hội	6	60.0	4	40.0
<b>2</b>	<b>Cấu trúc của chương trình đào tạo</b>				
2.1	<b>Các môn học được sắp xếp</b>	6	60.0	4	40.0
	Hợp lý	6	60.0	4	40.0
	Không hợp lý	6	60.0	4	40.0
	Không có ý kiến	6	60.0	4	40.0
2.2	<b>ĐỐI trọng giữa lý thuyết và thực hành là</b>	6	60.0	4	40.0
	Hợp lý	5	50.0	5	50.0
	Quá nhiều lý thuyết	6	60.0	4	40.0
	Quá nhiều thực hành	6	60.0	4	40.0
2.3	<b>Trong suốt khóa học, số lượng các hoạt động ngoại khóa được tổ chức</b>	5	50.0	5	50.0
	Hợp lý	5	50.0	5	50.0
	Quá nhiều	6	60.0	4	40.0
	Quá ít	6	60.0	4	40.0

Qua bảng số liệu cho thấy ý kiến của nhà khoa học đồng ý cao hơn ý kiến đồng ý về nội dung và cấu trúc của chương trình đào tạo ngành kinh tế nông nghiệp. Tỷ lệ nhà khoa học đồng ý từ 50% đến 60% (5 đến 6 nhà khoa học đồng ý) còn tỷ lệ hoàn toàn đồng ý chiếm từ 40% đến 50% (số lượng là 4 đến 5 nhà khoa học).

#### 4. Kết quả khảo sát đối với nhà quản lý

**Bảng 4: Ý kiến của nhà quản lý về chương trình đào tạo ngành Kinh tế nông nghiệp**

ST T	CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	Đồng ý		Hoàn toàn đồng ý	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
<b>1</b>	<b>Nội dung của khung chương trình đào tạo</b>				
1.1	Mục tiêu của chương trình đào tạo rõ ràng	6	60.0	4	40.0

1.2	Lượng kiến thức và khả năng tiếp thu của sinh viên là hợp lý	7	70.0	3	30.0
1.3	Kiến thức đáp ứng mục đích của chương trình đào tạo	6	60.0	4	40.0
1.4	Nội dung của các môn học khuyến khích khả năng sáng tạo của sinh viên	7	70.0	3	30.0
1.5	Nội dung của các môn học khuyến khích sinh viên tự học	7	70.0	3	30.0
1.6	Nội dung của các môn học phù hợp với định hướng nghề nghiệp chính của sinh viên	6	60.0	4	40.0
1.7	Các môn học trong chương trình có sự liên quan chặt chẽ đến nhau	6	60.0	4	40.0
1.8	Nội dung của các môn học tiếp cận gần với sự phát triển của xã hội	7	70.0	3	30.0
<b>2</b>	<b>Cấu trúc của chương trình đào tạo</b>				
	<b>Các môn học được sắp xếp</b>	6	60.0	4	40.0
2.1	Hợp lý	6	60.0	4	40.0
	Không hợp lý	7	70.0	3	30.0
	Không có ý kiến	7	70.0	3	30.0
	<b>Đôi trọng giữa lý thuyết và thực hành là</b>	6	60.0	4	40.0
2.2	Hợp lý	7	70.0	3	30.0
	Quá nhiều lý thuyết	7	70.0	3	30.0
	Quá nhiều thực hành	7	70.0	3	30.0
	<b>Trong suốt khóa học, số lượng các hoạt động ngoại khóa được tổ chức</b>	6	60.0	4	40.0
2.3	Hợp lý	7	70.0	3	30.0
	Quá nhiều	7	70.0	3	30.0
	Quá ít	7	70.0	3	30.0

Qua bảng số liệu cho thấy tỷ lệ đồng ý cao từ 60% đến 70% (từ 6 đến 7 nhà quản lý trên tổng số 10 nhà quản lý). Bên cạnh đó, các nhà quản lý còn lại trong tổng 10 nhà quản lý lại đưa ra ý kiến là hoàn toàn đồng ý thấp hơn tỷ lệ là 30% đến 40%.

## IX. KẾT LUẬN

Qua khảo sát lấy ý kiến về nội dung và cấu trúc của khung chương trình đào tạo về ngành kinh tế nông nghiệp đã được đánh giá tương đối khách quan. Nội dung khung chương trình đào tạo được các giảng viên, nhà tuyển dụng, nhà khoa học và nhà quản lý đồng tình nhất trí cao và cho là hợp lý. Về cấu trúc của khung chương

trình thì đối với các giảng viên thì cho rằng các môn học được sắp xếp tương đối hợp lý tuy nhiên tỷ lệ các giảng viên không đưa ra ý kiến vẫn còn cao, đối tượng lý thuyết và thực hành thì tỷ lệ khảo sát cân bằng nhau, nhưng các giảng viên lại cho rằng trong suốt quá trình học thì số lượng các hoạt động ngoại khóa được tổ chức quá nhiều. Còn cấu trúc của khung chương trình đào tạo ngành kinh tế nông nghiệp được các nhà tuyển dụng, nhà khoa học và nhà quản lý đánh giá cao với tỷ lệ đồng ý lớn. Kết quả khảo sát về việc đóng góp ý kiến của các bên liên quan về chương trình đào tạo ngành kinh tế nông nghiệp sẽ là căn cứ để khoa kinh tế và phát triển nông thôn rà soát, bổ sung điều chỉnh chương trình đào tạo ngành kinh tế nông nghiệp phù hợp với các nhu cầu của xã hội và đáp ứng yêu cầu của các bên liên quan (giảng viên, các nhà khoa học, các nhà quản lý và các nhà tuyển dụng).